TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2018/HS-PT
Ngày 23-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Duy Nhiệm;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;

Ông Nguyễn Đức Nhận.

Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Chuyền, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội*:** Ông Lê Minh Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 23/01/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 554/2017/TLPT-HS ngày 01/8/2017 do có kháng cáo của bị cáo: Vũ Quốc Đ và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2017/HS-ST ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Vũ Quốc Đ, sinh năm 1989 tại Quảng Ninh; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu M, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp trước khi bị khởi tố: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông: Vũ Hồng T và bà Nguyễn Thị V; vợ là Nguyễn Thị Kiều M sinh năm 1993 và có một con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 23 tháng về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 08/4/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tổng hợp với 15 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 20/2010/HSST ngày 21/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện Yên Hưng, buộc bị

cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 tháng tù; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 24/12/2013. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2016 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại không kháng cáo được Tòa án triệu tập đến phiên tòa:*

1. Ông Phạm Thái H, sinh năm 1968;

Trú tại: Tổ A, khu B, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt;

2. Ông Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1955;

Trú tại: Khu M, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt;

3. Ông: Dương Văn L, sinh năm 1972;

Trú tại: Khu M, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Quốc Đ*: Ông Hoàng C, Luật sư Công ty TNHH một thành viên A, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc vợ chồng Vũ Quốc Đ, Nguyễn Thị Kiều M xô xát nhau dẫn đến chị My bị thương tích, chảy máu nên đã báo với ông Dương Văn L là tổ trưởng bảo vệ dân phố. Được sự phân công của lãnh đạo Công an phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; khoảng 11 giờ ngày 07/11/2016 ông Phạm Thái H là Cảnh sát khu vực cùng ông Nguyễn Hữu H1 là Trưởng khu và ông Dương Văn L đến nhà Vũ Quốc Đ để giải quyết mâu thuẫn giữa hai vợ chồng Đạt. Tuy nhiên, Vũ Quốc Đ không chấp hành mà còn có những lời nói thách thức, sau đó dùng rìu chém nhiều nhát vào ông H, ông H1 và ông L gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 422/2016/TgT ngày 09/11/2016, Trung tâm giám định pháp y Quảng Ninh kết luận thương tích của ông Phạm Thái H như sau:

- Vết thương sọ não hở vùng thái dương trái; tụ máu dưới màng cứng, dập não đã được phẫu thuật. Hiện tại ổ khuyết xương sọ vùng thái dương trái kích thước (5,8 x 2,8) cm; ổ tổn thương nhu mô não vùng thái dương trái kích thước (3,6 x 1,9) cm; di chứng động kinh co cứng co giật điển hình điều trị tốt.

- Vết thương 1/3 dưới mặt trước đùi trái, đứt gân cơ tứ đầu đùi đã được nối gân cơ yếu chân trái, đi lại còn đau và hạn chế.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh trái; vết mổ qua vết thương vùng thái dương trái từ vùng thái dương trái - đuôi ngoài đuôi mày mắt trái.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 72%.

Kết luận giám định số: 421/2016/TgT ngày 09/11/2016 của Trung tâm pháp y Quảng Ninh kết luận thương tích của ông Nguyễn Hữu H1 như sau:

- Vết thương vùng trán; mẻ bản ngoài xương trán trái.

- Vết thương liên đốt I-II ngón I mặt mu tay phải, lộ khớp đốt I-II ngón I; đứt gân duỗi ngón I.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%.

Kết luận giám định số: 420/2016/TgT ngày 09/11/2016 của Trung tâm pháp y Quảng Ninh kết luận thương tích của ông Dương Văn L như sau:

- Vết thương vành tai phải, gãy vỡ mõm chân chũm.

- Vết thương phần mềm mặt bên cổ trái.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18%.

Với nội dung trên tại Bản án sơ thẩm số: 74/2017/HS-ST ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh tuyên bố bị cáo Vũ Quốc Đ phạm tội "cố ý gây thương tích";

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Quốc Đ 13 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/11/2016.

Ngoài ra Bản án còn buộc bị cáo Vũ Quốc Đ có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại ông Phạm Thái H tổng số tiền 119.721.000đ; xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/6/2017 bị cáo Vũ Quốc Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 04/7/2017 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quyết định kháng nghị số 17/KSXX-HSST cho rằng, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt bị cáo Đạt về tội "cố ý gây thương tích" là không đúng quy định của pháp luật, không đánh giá đúng tính chất, mức độ và chưa tương xứng hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Vì vậy, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh kháng nghị một phần bản án về tội danh và hình phạt; đề nghị cấp phúc thẩm xử phạt bị cáo về tội "giết người" theo điểm a, d, n khoảng 1 Điều 93 Bộ luật hình sự và tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Quốc Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữ nguyên nội dung kháng nghị. Đơn kháng cáo của bị cáo và Kháng nghị của Viện kiểm sát trong hạn luật định nên cấp phúc thẩm xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án cho rằng: Căn cứ những tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm thì có đủ cơ sở kết luận, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo dùng rìu là hung khí nguy hiểm chém vào những vùng trọng yếu của người bị hại, nên đủ yếu tố cấu thành tội giết người với các tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm a, d, n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự. Vì vậy, truy tố và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh là có căn cứ để chấp nhận; kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không có căn cứ để chấp nhận, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để sửa Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh theo hướng phạt bị cáo về tội "Giết người" và tăng hình phạt đối với bị cáo.

** Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ Quốc Đ trình bày:* Nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc bị cáo gây thương tích cho nhiều người, đối với người thi hành công vụ. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa có căn cứ ông H là người túm cổ áo đối với bị cáo trước; bị cáo dùng rìu là dụng cụ của bị cáo đi làm thường ngày và thường xuyên để ở đầu giường; Công an phường yêu cầu bị cáo phải lên phường ngay để giải quyết sự việc khi đã hết giờ hành chính dẫn đến bị cáo bức xúc; hơn nữa sau khi gây án bị cáo đã tích cực cứu chữa người bị hại, không mong muốn hậu quả chết người xẩy ra, nên bị cáo không có ý thức giết người.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Quốc Đ khai nhận khoảng 11 giờ ngày 07/11/2016, các ông Phạm Thái H, Nguyễn Hữu H1, Dương Văn L đến nhà Vũ Quốc Đ để giải quyết việc xô xát giữa hai vợ chồng Đạt thì Đạt đã dùng rìu chém vào người ông H, ông H1, ông L gây thương tích; lời khai của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phù hợp với các chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Đặc biệt là hồ sơ bệnh án thể hiện vết thương của những người bị hại như sau:

Ông Phạm Thái H: Vết thương sọ não hở vùng thái dương trái, tụ máu dưới màng cứng, dập não đã được phẫu thuật, hiện tại ổ khuyết xương sọ vùng thái dương trái kích thước 5,8 x 2,8 cm; tổn thương nhu mô não vùng thái dương trái kích thước 3,6 x 1,9 cm; di chứng cơ động kinh co cứng, co giật điển hình điều trị tốt; vết thương 1/3 dưới mặt trước đùi trái, đứt gân cơ tứ đầu đùi đã được nối gân cơ; sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh trái; vết mổ qua vết thương vùng thái dương trái từ vùng dưới trái - đầu ngoài đuôi cung mày trái.

Ông Nguyễn Hữu H1: Vùng trán trái, mẻ bản ngoài xương trán trái; vết thương liên đốt I-II ngón 1 mặt mu tay phải, lộ khớp đốt I-II, đứt gân duỗi ngón tay I.

Ông Dương Văn L: Vết thương rách vành tai phải, gãy vỡ mõm chẩm chũm; vết thương phần mềm mặt bên cổ trái.

[2] Căn cứ thương tích của những người bị hại, đối chiếu lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng thấy rằng bị cáo Vũ Quốc Đ đã dùng rìu là hung khí nguy hiểm tác động vào các vùng trọng yếu trên cơ thể của những người bị hại có thể dẫn đến hậu quả chết người. Tuy hậu quả chết người chưa xẩy ra; nhưng bị cáo thừa nhận với hung khí gây án và thương tích của những người bị hại thì có thể nguy hiểm đến tính mạng của những người bị hại. Hơn nữa, xét hành vi của bị cáo là quyết liệt, khi bị cáo chém vào đầu làm ông H ngã gục xuống bị cáo vẫn chưa buông tha mà tiếp tục lao vào chém tiếp vào đầu gối đến khi được ông H1 vào dằng co thì bị cáo mới buông tha ông H, nhưng lại lao vào chém vào tay ông H1, ông H1 bỏ chạy bị cáo đuổi theo để chém vào đầu ông H1 làm ông H1 gục xuống và phát hiện ông L bị cáo đuổi chém vào cổ ông L, mặc dù ông L bỏ chạy nhưng bị cáo đuổi theo chém tiếp vào đầu và trúng tai ông L đến khi bố bị cáo là ông Vũ Hồng T khống chế, tước đoạt được chiếc rìu bị cáo mới thôi. Hành vi đó của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường tính mạng sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật; mặc dù có sự can ngăn nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi đó của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; những người bị hại là những người được giao nhiệm vụ đến nhà bị cáo để giải quyết mâu thuẫn giữa vợ chồng bị cáo, nhưng bị cáo không những không chấp hành mà còn chống đối, thách thức người thi hành công vụ. Hành vi đó của bị cáo đã thỏa mãn yếu tố cấu thành tội "Giết người" với các tình tiết định khung tăng nặng là: Giết nhiều người, giết người đang thi hành công vụ và có tính chất côn đồ được quy định tại điểm a, d, n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát

nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ cần được chấp nhận để sửa Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo về tội "giết người". Luật sư cho rằng do bị cáo bị túm cổ áo trước nên bức xúc mới hành động, không nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của người bị hại là không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấy rằng: Do kháng nghị của Viển trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh về chuyển tội danh và tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ để chấp nhận nên kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt không có căn cứ để chấp nhận. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như: sau khi hành hung những người bị hại bị cáo đã thật sự hối cải nên đã tích cực trong việc cấp cứu cho những người bị hại; hậu quả chết người chưa xẩy ra; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải; bố bị cáo là ông Vũ Hồng T là người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam, nên cần xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo phần nào hình phạt để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Quốc Đ, sửa Bản án sơ thẩm số: 74/2017/HS-ST ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh:

Áp dụng điểm a, d, n khoản 1 Điều 93; khoản 3 Điều 52; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; phạt bị cáo Vũ Quốc Đ 15 (mười lăm) năm tù về tội "giết người". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (07/11/2016).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm .

Các quyết định khác của Bản án số 74/2017/HS-ST ngày 21/6/2017 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh không có kháng cáo không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKS cấp cao Hà Nội;
- VKS tỉnh Quảng Ninh;
- PV27; PC81 công an Quảng Ninh;
- Trại Tạm giam tỉnh Quảng Ninh;
- Toà án tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh quảng Ninh ;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Thái Duy Nhiệm